

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 617/2022/TLST-VHNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2022, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu:

Chị Nguyễn Thị Thu Tr, sinh ngày 18 tháng 6 năm 1986.

Anh Nguyễn Tuấn N, sinh ngày 13 tháng 4 năm 1980.

Đều có hộ khẩu thường trú và hiện trú tại: Số 10C, ngõ 74, phố VL, phường PL, quận HĐ, thành phố HN.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Nguyễn Thị Thu Tr và anh Nguyễn Tuấn N cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: chị Nguyễn Thị Thu Tr và anh Nguyễn Tuấn N thống nhất xác định có 02 con chung là cháu Nguyễn Đoàn Phương C, sinh ngày 02/11/2009 và cháu Nguyễn Đoàn Quân B, sinh ngày 02/5/2012. Hiện nay cả hai cháu mạnh khỏe, bình thường. Hiện nay chị Tr không có thai. Sau khi ly hôn, anh chị thống nhất để chị Nguyễn Thị Thu Tr được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai con chung.

Về phần cấp dưỡng: Anh Nguyễn Tuấn N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung với chị Nguyễn Thị Thu T là 2.000.000đ/ tháng /1 cháu bắt đầu từ tháng 9/2022.

[3]. Về tài sản chung: chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Tuấn N thống nhất xác nhận, tài sản chung vợ chồng không, không đề nghị Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Không có.

[5]. Về lệ phí: chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Tuấn N thống nhất thỏa thuận chị Nguyễn Thị Thu T tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Tuấn N thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Nguyễn Thị Thu T và anh Nguyễn Tuấn N có 02 con chung là cháu Nguyễn Đoàn Phương C, sinh ngày 02/11/2009 và cháu Nguyễn Đoàn Quân B, sinh ngày 02/5/2012. Hiện nay cả hai cháu mạnh khỏe, bình thường. Hiện nay chị T không có thai. Sau khi ly hôn, giao cả hai con chung cháu Nguyễn Đoàn Phương C,

sinh ngày 02/11/2009 và cháu Nguyễn Đoàn Quân B, sinh ngày 02/5/2012 cho chị Nguyễn Thị Thu T được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cả hai con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác của pháp luật.

Về phần cấp dưỡng: Anh Nguyễn Tuấn N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung với chị Nguyễn Thị Thu T là 2.000.000đ/ tháng /1 cháu bắt đầu từ tháng 9/2022 cho đến khi cả hai con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác của pháp luật.

Anh Nguyễn Tuấn N được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung:* Không có.

- *Về nợ chung:* Không có.

2. Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị Thu T chịu toàn bộ 300.000đồng lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình (Được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Nguyễn Thị Thu T đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010485 ngày 15 tháng 8 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận :

- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG
Thẩm phán

Nguyễn Văn Chí